

**KẾ HOẠCH**  
**Hoạt động chuyên môn năm học 2024-2025**

Căn cứ Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo và Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường THPT có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang về Thực hiện Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kèm theo ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024;

Căn cứ kế hoạch số 99/SGDĐT ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Trà Vinh về việc Hướng dẫn thực hiện vụ Giáo dục Trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 1653 /SGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Trà Vinh về việc Hướng dẫn thực hiện vụ Giáo dục Trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo Cầu Ngang về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học cơ sở năm học 2024 - 2025;

Căn cứ kế hoạch số 30/KH- THCSMH ngày 9 tháng 9 năm 2024 kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025, Trường THCS Mỹ Hòa xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2024-2025 như sau:

**A. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC NĂM HỌC 2023-2024**

**I. Đánh giá chung**

**1.1. Đánh giá việc phát triển mạng lưới trường, lớp, học sinh**

*1.1.1. Quy mô phát triển trường, lớp, học sinh, giáo viên*

Tổng số học sinh toàn trường có 12 lớp với 392 học sinh. Tỷ lệ tuyển sinh vào lớp 6 đạt 100%. Cụ thể:

Tổng số học sinh đầu năm: 412 HS, chia thành 12 lớp ( Trong đó khối sáu 4 lớp; khối bảy 3 lớp, khối tám 3 lớp, khối chín 2 lớp ) bình quân 34.3 HS/lớp.

Tổng số học sinh cuối năm: 392 HS.

Trong năm Học sinh giảm: 20.Nữ:14 Dân tộc 12.Nữ dân tộc 7.

- Nguyên nhân học sinh bỏ học ( nêu rõ lý do bỏ học) : trong đó có 6 HS chuyên trường (1 Campuchia, 2 MLB, 1 Duyên Hải, 1 HMD), 01 đi tu, HS bỏ học đi xa 11 HS, còn ở địa phương 2 HS ( tỷ lệ 0,5%). Lý do : bị bệnh không học được

STT	Khối lớp	Tổng số Học sinh đầu năm học 2023-2024	Chia ra				Tổng số Học sinh HKII năm học 2023-2024	Chia ra			
			Nữ	Dân tộc thiểu số				Nữ	Dân tộc thiểu số		
				Tổng số	DT	Nữ DT			Tổng số	DT	Nữ DT
1	6	137	62	67	67	34	132	60	63	63	33
2	7	115	52	40	40	15	105	44	35	35	11
3	8	90	49	41	41	27	85	46	39	39	25
4	9	70	36	21	21	11	70	36	21	21	11
<b>Tổng cộng</b>		<b>412</b>	<b>199</b>	<b>169</b>	<b>169</b>	<b>87</b>	<b>392</b>	<b>186</b>	<b>158</b>	<b>158</b>	<b>80</b>

### 1.1.2. Giáo viên

- Tổng số CB-GV-NV:
- Trường có: 01 Hiệu trưởng; 01 Phó Hiệu trưởng; 01 GV- TPT Đội.
- Giáo viên trực tiếp giảng dạy 26 trong đó: 16 giáo viên nữ, giáo viên bộ môn Ngữ văn: 03 Toán: 04, Lịch sử: 01, Địa lí: 01, Tiếng Anh: 03, Sinh học: 02, Hóa học: 02, Vật lý: 01, Tin học 02, Công nghệ: 01, Mĩ thuật: 01, Thể dục: 02; ngữ văn Khmer: 02; GDCD: 01.
- Giáo viên/ lớp: 26/12; tỉ lệ 2.2; Thiếu 01 giáo viên âm nhạc;
- GV có trình độ Đại học: 24/26, tỉ lệ 92%; Cao đẳng: 2/26 tỉ lệ 8%; nhân viên trình độ đại học 01/01 tỉ lệ 100%; kế toán trình độ đại học 01/01, tỉ lệ 100%.

\*Thống kê số liệu.

TS	CBQL	Giáo viên	Nhân viên	Bảo vệ, Tạp vụ	Ghi chú
	2	27	2	2	

### 1.1.3. Các giải pháp đã thực hiện trong việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Trường THCS Mỹ Hòa đảm bảo về cơ sở vật chất trường đã được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và tiếp tục duy trì .

### 1.1.4. Công tác tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

Nhà trường tổ chức dạy tự chọn cho học sinh từ lớp khối 6 đến khối 9 ngay từ đầu năm học.

## 1.2. Kết quả chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học

1.2.1. Tình hình và kết quả công tác chỉ đạo, tổ chức và quản lý hoạt động chuyên môn trong trường trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh

Tình hình và kết quả triển khai thực hiện công tác dạy và học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh năm học 2023 – 2024.

Nhà trường đã chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Kế hoạch dạy học đã chú trọng việc phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của người học, hình thành và phát triển năng lực tự học (sử dụng sách giáo khoa, nghe, ghi chép, tìm kiếm thông tin...), trên cơ sở đó trau dồi các phẩm chất và năng lực cho người học. Trong quá trình dạy học, nhà trường cũng đã coi trọng đồng thời cả hoạt động dạy học và hoạt động trải nghiệm để hình thành và phát triển ở người học năng lực tư duy độc lập, vận dụng tổng hợp và linh hoạt tri thức để giải quyết có hiệu quả các vấn đề trong học tập và cuộc sống. Tiếp tục giao quyền chủ động cho các tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên được lựa chọn, xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn; Chú trọng việc xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực;

Kết quả: 100% các môn đã áp dụng việc dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

*1.2.2. Tình hình và kết quả đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; các mô hình tổ chức các hoạt động giáo dục sáng tạo của đơn vị;*

Thực hiện Chủ đề năm học, nhà trường đã tích cực đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học; đổi mới kiểm tra, đánh giá; nhằm phát huy tính chủ động sáng tạo của học sinh và phát triển năng lực, phẩm chất người học.

\* Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; Tổ chức dạy học lồng ghép các kiến thức liên môn (trong năm học nhà trường đã thực hiện ở tất cả các môn trừ môn âm nhạc, mỹ thuật, Thể dục).

Tổ chức tốt các hoạt động NGLL, hoạt động ngoại khóa như: Chuyên đề Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, Chuyên đề tuyên truyền về trật tự an toàn giao thông và phòng chống đuối nước, giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên.

\* Đổi mới kiểm tra và đánh giá: thực hiện theo các công văn chỉ đạo các cấp về mô hình trường học mới và áp dụng Thông tư 22 đối với khối lớp 6,7,8.

– Nhà trường tổ chức kiểm tra học kỳ I, II và giữa kỳ theo Kế hoạch của Phòng GD-ĐT, chỉ đạo chặt chẽ ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

– Chỉ đạo giáo viên chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập, qua các hoạt động trải nghiệm của học sinh, nhất là các môn GDCD, Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật, Công nghệ.

– Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

– Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức trắc nghiệm tự luận ở tất cả các môn; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội; tiếp tục nâng cao chất lượng việc kiểm tra và thi cả bốn kỹ

năng nghe, nói, đọc, viết và triển khai phần tự luận trong các bài kiểm tra viết đối với môn ngoại ngữ là Tiếng Anh.

– Tăng cường xây dựng nguồn học liệu mở về câu hỏi, bài tập, đề thi, tài liệu có chất lượng. Chỉ đạo các tổ trưởng, giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng “Trường học kết nối” về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

– Công tác kiểm tra nội bộ của đơn vị đi vào nề nếp, góp phần tích cực vào việc thực hiện kỷ cương nhà trường. Trong năm học đã kiểm tra Về kiểm tra chuyên đề được 52 lượt CB-GV-NV trong đó các bộ phận: 06 lượt, GVCN : 24 lượt, GV : 22 lượt, giáo dục stem : 8 tiết.

– Trong năm học, chuyên môn kết hợp Công đoàn đã phát động và thực hiện 02 đợt thi đua trong năm học 2023-2024, đợt 1 từ đầu năm học đến ngày 15/1, đợt 2 từ 15/1 đến 20/05/2024. Qua 02 đợt phát động, đã lan tỏa phong trào “dạy tốt – học tốt” đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong toàn trường. Đã có nhiều việc làm thiết thực, nhiều kết quả đáng khích lệ.

– Tổng số giờ dự của toàn trường: 241 (trong đó: BGH: 22 tiết, tổ Toán Tin: 60 tiết; tổ văn- anh văn: 77 tiết, tổ KHXH 12 tiết, tổ KHTN 70 tiết).

– Tổng số tiết thao giảng của toàn trường: 54 tiết (trong đó: BGH: 2 tiết, tổ Toán Tin: 12 tiết; tổ văn- anh văn: 16 tiết, tổ KHXH 12 tiết, tổ KHTN 12 tiết). Làm mới 42 ĐDDH. Số tiết UDCNTT 555 tiết (trong đó: BGH: 60 tiết, tổ Toán Tin: 119 tiết; tổ văn- anh văn: 189 tiết, tổ KHXH 60 tiết, tổ KHTN 127 tiết).

– Số tiết có tích hợp GD môi trường: 52 tiết (Tổ văn –anh văn: 6 tiết, Tổ KHTN: 16, tổ KHXH: 30 tiết)

– Số tiết có kết hợp rèn luyện kỹ năng sống: 251 tiết (Tổ văn – anh văn: 30 tiết, Tổ KHTN: 191; Tổ KHXH: 30 tiết).

– Số tiết có tích hợp GD tư tưởng đạo đức HCM: 36 tiết (Tổ văn – anh văn: 6 tiết; tổ KHXH: 30 tiết)

– Số tiết có tích hợp GD lòng ghép biến đổi khí hậu và biển đảo: 26 tiết ( tổ KHXH: 20 tiết, KHTN: 6 tiết).

– Số tiết có tích hợp GD lòng ghép giới: 83 tiết (tổ Toán Tin: 24 tiết; tổ văn- anh văn: 17 tiết tổ KHXH: 25 tiết, KHTN: 17 tiết).

– Số tiết BDHSG trong năm: 240 tiết, trong đó tổ toán tin: 40 tiết KHXH 40 tiết, KHTN 120 tiết; tổ Văn - anh văn: 40 tiết.

– Số giáo viên thực hiện sáng kiến kinh nghiệm cấp huyện: 09 GV. Cấp trường: 25 GV.

– Công nhận giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 04 GV, GVG cấp trường :25.

– Hưởng ứng và tham gia các cuộc thi do ngành phát động như Tham gia tổ chức các kỳ thi, cuộc thi

a) Về việc tham gia Kỳ thi chọn học sinh giỏi.

Học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện đạt 08 giải 1 giải II, 2 giải III, 5 giải KK (môn sử: 01 giải II, 1 giải KK, môn toán: 02 giải III, 01 KK ; môn anh văn 02 KK, môn văn 01 giải KK,); cấp tỉnh đạt 01 giải I môn sử.

b) Việc tuyển sinh đầu cấp đối với lớp 6.

Tỷ lệ học sinh hoàn thành CTTH vào học lớp 6: 162/162, tỷ lệ: 100%.

c) Về việc tổ chức Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học tại các trường THCS, TH-THCS và trường PTDTNT.THCS huyện Cầu Ngang:

Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật và Cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, tổ chức tốt cuộc thi khoa học kỹ thuật: Có 4 sản phẩm dự thi cuộc thi KHKT cấp huyện :

+ Thi KHKT tập thể đạt 01 giải nhất toàn đoàn, giải cá nhân: 01 giải nhất, 01 giải 3, 01 giải khuyến khích .

- Cấp tỉnh: + Đạt 02 giải III KHKT cấp tỉnh

d) Các cuộc thi khác tại địa phương : Tham gia đầy đủ các hội thi do cấp trên tổ chức kết quả đạt được:

Cấp huyện: Đạt 02 HS có thành tích tốt viết sổ nhật ký đội viên làm theo lời Bác. Đạt 02 giải II hội thi viết đúng viết đẹp ngữ văn Khmer. Thi KHKT tập thể đạt 01 giải nhất toàn đoàn, giải cá nhân: 01 giải nhất, 01 giải 3, 01 giải khuyến khích . HKPĐ. Kết quả đạt 5 giải: 1 giải II môn điền kinh, 1 giải II môn cầu lông, 3 giải III môn kéo co. Hội thi kể chuyện sách đạt 01 giải ba phần thi giới thiệu sách, 1 giải khuyến khích phần thi năng khiếu. Hội thi hoa phượng đỏ Đạt 01 giải KK. Cấp tỉnh: Đạt 02 giải III KHKT cấp tỉnh. HKPĐ đạt 01 huy chương vàng cấp tỉnh môn võ taekwondo, 01 huy chương đồng môn bóng đá nam. Đạt 01 giải B Liên hoan sổ nhật ký, đạt 1 giải đội viên tiêu biểu. Đại sứ văn hóa đọc đạt 1 giải khuyến khích hạng mục “ Chia sẻ cảm nhận cuốn sách hay nhất” , thi giới thiệu sách trực tuyến đạt 2 giải : 1 giải khuyến khích, 1 giải bài dự thi có phần trình bày hay nhất. Ý tưởng khởi nghiệp đạt 01 giải II. Cuộc thi viết Ngày sách Việt Nam đạt 01 giải khuyến khích.

*6, 1.2.3. Hoạt động giáo dục hướng nghiệp, giáo dục nghề phổ thông và công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (THCS):*

Năm học 2023-2024: Nhà trường có 70/70 em học sinh lớp 9 Tốt nghiệp THCS, đạt tỉ lệ 100%. Căn cứ số liệu dự tuyển vào THPT của các trường THPT trên toàn xã, nhà trường đã phối hợp với các trường dạy nghề khác nhằm phân hóa, phân luồng sau tốt nghiệp. Kết quả có 42 em đăng ký dự thi vào THPT Dương Quang Đông, 22 em đăng ký vào Trung tâm hướng nghiệp – Dạy nghề huyện Cầu Ngang, 1 em đăng ký DTNT tỉnh, 5 em không tham gia học THPT đi làm xa.

*1.2.4. Kết quả hoạt động dạy học ngoại ngữ:*

+ Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên dạy học theo đúng tinh thần công văn 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 về định hướng phát triển năng lực học sinh. Chỉ đạo giáo viên môn Tiếng Anh thực hiện CV 1824/SGDDT-GDTrH về kiểm tra, đánh giá năng lực Tiếng Anh cho học sinh để thực hiện chủ trương nâng cao chất lượng dạy và học Tiếng Anh trong nhà trường, đáp ứng các mục tiêu của đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020”.

*1.2.5. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống của giáo viên, học sinh; khắc phục tình trạng bạo lực học đường và các hiện tượng tiêu cực khác*

+ Nhà trường đã làm tốt công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức cho đội ngũ giáo viên; tuyên truyền, vận động cán bộ quản lý giáo dục, đội ngũ nhà giáo thực hiện tốt Quy định về đạo đức nhà giáo; phổ biến, nhân rộng các tấm gương điển hình trong học tập, lao động sáng tạo của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục. Năm học 2022-2023 nhà trường không có CBGV vi phạm đạo đức nhà giáo, có 01 cá nhân đề nghị Liên đoàn Lao động huyện tặng Giấy khen đoàn viên công đoàn xuất sắc.

+ Thông qua tiết dạy học môn GDCD chính khóa các buổi hoạt động NNLL, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, BGH, TPTĐ, GVCN, giáo viên bộ môn đã tích cực giáo dục ý thức đạo đức, lối sống, ý thức tuân thủ pháp luật, tinh thần yêu lao động,

yêu thiên nhiên, bảo vệ môi trường cho học sinh nhằm kiềm chế, kiểm soát và ngăn chặn các tệ nạn xã hội, các hành vi bạo lực học đường

+ Trong năm học vừa qua, Nhà trường đã phối hợp với công an xã Mỹ Hòa phổ biến tuyên truyền Luật an toàn giao thông, bạo lực học đường, giáo dục giới tính và tuyên truyền về việc sử dụng chất cháy nổ trong dịp tết nguyên đán 2024... cho học sinh, từng bước góp phần hình thành kỹ năng sống và giáo dục nhân cách sống cho học sinh.

Kết quả: Không có hiện tượng cán bộ giáo viên nhân viên – học sinh vi phạm pháp luật, không có hiện tượng bạo lực học đường.

#### *1.2.6. Công tác giáo dục thể chất:*

+ Triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản về công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học hiện hành. Nhà trường đã ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất – thể thao trường học trong năm học, đồng thời bám sát các văn bản chỉ đạo của cấp trên để thực hiện một cách nghiêm túc, đảm bảo theo quy định.

+ Quản lý tốt việc dạy – học môn thể dục, đảm bảo đúng trang phục quy định, an toàn trong giờ học.

+ Thực hiện quy chế kiểm tra đánh giá đúng văn bản hướng dẫn chỉ đạo của Bộ GDĐT.

+ Tham gia các cuộc thi TDDT do Phòng giáo dục tổ chức.

### **1.3. Công tác ôn tập và chuẩn bị cho kỳ thi vào lớp 10 năm 2024**

*1.3.1. Công tác xây dựng kế hoạch ôn tập; công tác quản lý giáo viên và học sinh;*

+ Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và tổ chức ôn tập cho học sinh lớp 9 ba môn Văn – Toán – Anh. Ngay từ đầu năm học, Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch bầy bổ trợ kiến thức cho học sinh lớp 9, chú trọng các môn chủ lực tham gia thi tuyển sinh lớp 10 là Toán, Văn, Anh.

+ Quản lý nghiêm túc việc ôn tập của giáo viên, học sinh.

#### *1.3.2. Công tác kiểm tra hồ sơ, kế hoạch ôn tập*

+ Thường xuyên kiểm tra đôn đốc công tác dạy và học của giáo viên – học sinh.

#### *1.3.3. Công tác phân loại học sinh, các biện pháp hỗ trợ học sinh yếu kém*

+ Trên cơ sở kết quả học tập hàng ngày, hàng tháng, nhà trường đã chỉ đạo giáo viên tiến hành phân loại học sinh ngay từ tháng 9/2023 và có kế hoạch dạy bổ trợ cho các em học sinh yếu, kém 1 đến 02 buổi/ tuần.

*1.3.4. Đánh giá hiệu quả ôn tập:* Kết quả học tập của học sinh có sự tiến bộ rõ nét vào cuối năm. Chất lượng học lực cụ thể: Giỏi 13 em, Khá 23 em, Trung bình 34 em, Yếu 0 em, đạt tỉ lệ trung bình trở lên 100%. So với đầu năm đã giảm được tỉ lệ học sinh yếu xuống 10 em. Nhà trường tiến hành khảo sát 02 lần vào thời gian trước khi chuẩn bị thi tuyển của trường THPT.

### **1.4. Công tác đổi mới quản lý chuyên môn và các hoạt động giáo dục**

#### *1.4.1. Việc xây dựng và thực hiện chương trình hành động nhà trường:*

Nhà trường đã xây dựng và thực hiện nghiêm túc chương trình hành động nhà trường; đảm bảo việc dạy học học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần. Tổng 35 tuần thực dạy đơn vị đã hoàn thành chương trình dạy học chính khóa.

*1.4.2. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, vệ sinh, có tính tham gia và dân chủ; đổi mới cơ chế quản lý chuyên môn; sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; công tác bồi dưỡng các nội dung chuyên môn, nâng cao tay*

*nghề cho giáo viên. Tăng cường điều kiện đảm bảo và sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý; tình hình tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trên trang mạng “trường học kết nối”*

+ Môi trường giáo dục an toàn, trường lớp xanh – sạch – đẹp; thực hiện tốt công tác dân chủ trong trường học: Chương trình đối thoại, ba công khai...

+ Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc việc quản lý theo kế hoạch, theo luật và các quy chế, quy định của Nhà nước, ngành; tích cực đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục; củng cố kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá và các hoạt động giáo dục; công tác giám sát kiểm tra nội bộ được chú trọng; việc ứng dụng công nghệ thông tin và các phần mềm quản lý nhà trường được triển khai có hiệu quả.

+ Các tổ chuyên môn thực hiện đúng quy định sinh hoạt 2 lần/tháng. Đảm bảo tốt các loại hồ sơ sổ sách. Chú trọng xoáy sâu vào thảo luận chuyên môn, học hỏi trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau về phương pháp giảng dạy. Thực hiện tốt sinh hoạt chuyên môn qua trường học kết nối và sinh hoạt chuyên môn liên trường.

+ Nhà trường tạo mọi điều kiện để CBGV được tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ do Sở, Phòng GD-ĐT tổ chức. Sau các lớp tập huấn, nhà trường tiếp tục tổ chức tập huấn lại cho giáo viên chưa được tham gia.

+ Thường xuyên triển khai công tác tự bồi dưỡng của giáo viên, cán bộ quản lý.

+ BGH, Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn tăng cường việc kiểm tra chuyên môn định kỳ, kiểm tra đột xuất, dự giờ thăm lớp để đánh giá đúng chất lượng của giáo viên.

– Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và dạy học

*1.4.3. Đổi mới cách đánh giá giáo viên, thi giáo viên dạy giỏi:*

Bên cạnh việc dự giờ thăm lớp, tổ chức thao giảng, nhà trường còn căn cứ vào hiệu quả công việc được giao để đánh giá chất lượng giáo viên. Năm học 2023-2024, công tác tuyển chọn giáo viên dự thi giáo viên dạy giỏi các cấp đã được chú trọng. Kết quả: có 25 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Trường, 08 giáo viên bảo lưu danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện, 04 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp tỉnh.

*1.4.4. Quản lý dạy thêm học thêm; chấn chỉnh việc lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; khắc phục tình trạng lạm thu*

+ Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của ngành về dạy thêm, học thêm, quy định về hồ sơ sổ sách.

+ Hồ sơ chuyên môn của tập thể và cá nhân thực hiện theo thông tư 32 về việc quy định, quản lý hồ sơ phục vụ hoạt động giáo dục từ năm học 2023-2024.

+ Thu các khoản tiền học sinh theo đúng quy định của ngành.

+ Tham gia BHYT 392/392 đạt 100% .

*1.4.5. Kết quả cụ thể cuối năm:*

Đối với các lớp thực hiện CTGDPT 2006

\* Xếp loại hạnh kiểm (lớp 9):

Lớp	Tổng số HS	Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
9/1	36	36	100.00 %	0	0.00%	0	0.00 %	0	0.00%
9/2	34	31	91.18 %	3	8.82%	0	0.00 %	0	0.00%
<b>Tổng cộng</b>	<b>70</b>	<b>67</b>	<b>95.71 %</b>	<b>3</b>	<b>4.29%</b>	<b>0</b>	<b>0.00 %</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>

\* Xếp loại học lực (lớp 9):

Lớp	Tổng số HS	Giỏi		Khá		TB		Yếu	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
9/1	36	5	13.89 %	10	27.78 %	21	58.33 %	0	0.00%
9/2	34	8	23.53 %	13	38.24 %	13	38.24 %	0	0.00%
<b>Tổng cộng</b>	<b>70</b>	<b>13</b>	<b>18.57 %</b>	<b>23</b>	<b>32.86 %</b>	<b>34</b>	<b>48.57 %</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>

## 6.2. Đối với các lớp thực hiện CTGDPT 2018

\* Kết quả rèn luyện (lớp 6, 7, 8):

	Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
6/1	32		90.63%	3	9.38%	0	0.00%	0	0.00%
6/2	32	32	100.00 %	0	0.00%	0	0.00%	0	0.00%
6/3	34	28	82.35%	6	17.65 %	0	0.00%	0	0.00%
6/4	34	27	79.41%	7	20.59 %	0	0.00%	0	0.00%
<b>Tổng cộng</b>	<b>132</b>	<b>116</b>	<b>87.88%</b>	<b>16</b>	<b>12.12 %</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
7/1	36	29	90.63%	3	9.38%	0	0.00%	0	0.00%
7/2	34	32	100.00 %	0	0.00%	0	0.00%	0	0.00%
7/3	35	28	82.35%	6	17.65 %	0	0.00%	0	0.00%
<b>Tổng cộng</b>	<b>105</b>	<b>66</b>	<b>62,86%</b>	<b>39</b>	<b>37,14 %</b>	<b>0</b>	<b>0,00%</b>	<b>0</b>	<b>0,00%</b>
8/1	30	28	93.33%	2	6.67%	0	0,00%	0	0,00%



8/2	29	29	100,00 %	0	0,00%	0	0,00%	0	0,00%
8/3	26	13	50,00%	12	46,15 %	1	3,85%	0	0,00%
<b>Tổng cộng</b>	<b>85</b>	<b>70</b>	<b>82.35%</b>	<b>14</b>	<b>16.47 %</b>	<b>1</b>	<b>1.18%</b>	<b>0</b>	<b>0,00%</b>

\* Kết quả học tập (lớp 6, 7, 8):

Lớp	Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
6/1	32	7	21.88 %	16	50.00 %	9	28.13 %	0	0.00%
6/2	32	8	25.00 %	12	37.50 %	12	37.50 %	0	0.00%
6/3	34	8	23.53 %	11	32.35 %	15	44.12 %	0	0.00%
6/4	34	4	11.76 %	19	55.88 %	11	32.35 %	0	0.00%
<b>Tổng cộng</b>	<b>132</b>	<b>27</b>	<b>20.45 %</b>	<b>58</b>	<b>43.94 %</b>	<b>47</b>	<b>35.61 %</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
7/1	36	3	8.33%	11	30.56 %	21	58.33 %	1	2.78%
7/2	34	6	17.65 %	10	29.41 %	18	52.94 %	0	0.00%
7/3	35	5	14.29 %	9	25.71 %	21	60.00 %	0	0.00%
<b>Tổng cộng</b>	<b>105</b>	<b>14</b>	<b>13.33 %</b>	<b>30</b>	<b>28.57 %</b>	<b>60</b>	<b>57.14 %</b>	<b>1</b>	<b>0.95%</b>
8/1	30	8	26.67 %	15	50.00 %	7	23.33 %	0	0.00%
8/2	29	3	10.34 %	15	51.72 %	11	37.93 %	0	0.00%
8/3	26	8	30.77 %	7	26.92 %	11	42.31 %	0	0.00%
<b>Tổng cộng</b>	<b>85</b>	<b>19</b>	<b>22.35 %</b>	<b>37</b>	<b>43.53 %</b>	<b>29</b>	<b>34.12 %</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>

\* So sánh kết quả đăng kí đầu năm với kết quả cuối năm

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với nhà trường, cán bộ quản lý và giáo viên theo quy định. Triển khai thực hiện tốt Phong trào thi đua đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương.

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực

để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

- Tình hình tham gia BHYT của học sinh: 392/392 đạt 100%.
- Trong năm học nhà trường tổ chức dự giờ được 241 tiết, thao giảng 52 tiết, Mở được 27 chuyên đề, làm mới 42 ĐDDH. Dạy có ứng dụng công nghệ thông tin được 555 tiết. Các tiết dạy lồng ghép GDMT: 52 tiết, GDKNS: 251 tiết, TTĐDHCM : 36 tiết, BDKH : 26 tiết, lồng ghép giới: 83 tiết. giáo dục stem
- Về kiểm tra chuyên đề được 52 lượt CB-GV-NV trong đó các bộ phận: 06 lượt, GVCN : 24 lượt, GV : 22 lượt, giáo dục stem : 8 tiết.
- Công nhận giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 04 GV, GVG cấp trường :25.

### **Kết quả hai mặt giáo dục cuối năm học:**

Xếp loại 2 mặt giáo dục:

Lớp	Tổng số HS	Hạnh kiểm							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
6	132	116	87,88%	16	12,12%	0	0,00%	0	0,00%
7	105	66	62,86%	39	37,14%	0	0,00%	0	0,00%
8	85	70	82,35%	14	16,47%	1	1,18%	0	0,00%
9	70	67	95,71%	3	4,29%	0	0,00%	0	0,00%
<b>Toàn cấp</b>	<b>392</b>	<b>319</b>	<b>81,3</b>	<b>72</b>	<b>18,4</b>	<b>1</b>	<b>0,3</b>	<b>0</b>	

Lớp	Tổng số HS	Học lực							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
6	132	27	20.45%	58	43.94%	47	35.61%	0	0.00%
7	105	14	13.33%	30	28.57%	60	57.14%	1	0.95%
8	85	19	22.35%	37	43.53%	29	34.12%	0	0.00%
9	70	13	18.57%	23	32.86%	34	48.57%	0	0.00%
<b>Toàn cấp</b>	<b>392</b>	<b>73</b>	<b>18,6</b>	<b>148</b>	<b>37,8</b>	<b>170</b>	<b>43,4</b>	<b>1</b>	<b>0,2</b>

– Chất lượng mũi nhọn:

a) Đạt HSG các môn văn hóa :

- Cấp huyện : 8 giải : 1 giải II, 2 giải III, 5 KK (Môn lịch sử : 1 giải II, 1KK, môn toán 2 giải III, 1 KK, môn anh văn 2 giải KK, môn ngữ văn 1 giải KK).

- Cấp tỉnh: 1 giải nhất môn lịch sử

b) Đạt giải các phong trào:

- Cấp huyện:

+ Đạt 02 HS có thành tích tốt viết sổ nhật ký đội viên làm theo lời Bác.

+ Đạt 02 giải II hội thi viết đúng viết đẹp ngữ văn Khmer

+ Thi KHKT tập thể đạt 01 giải nhất toàn đoàn, giải cá nhân: 01 giải nhất, 01 giải 3, 01 giải khuyến khích .

+ HKPĐ. Kết quả đạt 5 giải: 1 giải II môn điền kinh, 1 giải II môn cầu lông, 3 giải III môn kéo co.

+ Hội thi kể chuyện sách đạt 01 giải ba phần thi giới thiệu sách, 1 giải khuyến phần thi năng khiếu.

- + Hội thi hoa phượng đỏ Đạt 01 giải KK.
- Cấp tỉnh:
  - + Đạt 02 giải III KHKT cấp tỉnh
  - + HKPD đạt 01 huy chương vàng cấp tỉnh môn võ taekwondo, 01 huy chương đồng môn bóng đá nam.
  - + Đạt 01 giải B Liên hoan sổ nhật ký, đạt 1 giải đội viên tiêu biểu.
- + Đại sứ văn hóa đọc đạt 1 giải khuyến khích hạng mục “ Chia sẻ cảm nhận cuốn sách hay nhất” , thi giới thiệu sách trực tuyến đạt 2 giải : 1 giải khuyến khích, 1 giải bài dự thi có phần trình bày hay nhất.
  - + Ý tưởng khởi nghiệp đạt 01 giải II
  - + Cuộc thi viết Ngày sách Việt Nam đạt 01 giải khuyến khích

**\* Kết quả toàn diện cuối năm:**

- Học sinh đủ điều kiện TN lớp 9: 70/70
- Học sinh lên lớp thẳng: 391/392 em đạt tỷ lệ 99,7%.
- Học sinh lưu ban: 01 em. Trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 03 HS đạt tỷ lệ 0,9%, Hoàn thành tốt : 70HS đạt tỷ lệ 17,9%, khá: 148/392 đạt tỷ lệ 37,8%, Đạt 170/392 đạt tỷ lệ 43,4%, chưa đạt rèn luyện trong hè 01/392 chiếm tỷ lệ 0,2%.

**\* Các danh hiệu thi đua:**

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ : 06/31
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ : 22/31
- Hoàn thành nhiệm vụ : 02/31
- Đánh giá chuẩn nghề nghiệp: 29 tốt
- Giáo viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đề nghị tặng danh hiệu LĐTĐ: 29 người
- Đề nghị danh hiệu Chiến sĩ thi đua: 01 quản lý và 05 giáo viên, HTSXNV: 02, CSTĐ cấp tỉnh: 03. Bằng khen thủ tướng chính phủ 1.
- Trường làm hồ sơ đề nghị danh hiệu: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cấp tỉnh.
- Công đoàn đề nghị tặng Bằng khen của LĐLĐ tỉnh, 01 cá nhân đề nghị tặng giấy khen của LĐLĐ huyện.

**II. ƯU ĐIỂM**

Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện quy chế của ngành và quy định của nhà trường; tiếp tục đổi mới phương pháp quản lý, phương pháp dạy học nâng cao chất lượng dạy học của trường. Công tác kiểm tra chuyên môn đã có nhiều đổi mới, hiệu quả. Chất lượng dạy và học chuyên biến rõ rệt, tỷ lệ học sinh giỏi vượt chỉ tiêu, - Cấp huyện : 8 giải : 1 giải II, 2 giải III, 5 KK (Môn lịch sử : 1 giải II, 1KK, môn toán 2 giải III, 1 KK, môn anh văn 2 giải KK, môn ngữ văn 1 giải KK).

- Cấp tỉnh: 1 giải nhất môn lịch sử

Đạt giải các phong trào:

- Cấp huyện:

- + Đạt 02 HS có thành tích tốt viết sổ nhật ký đội viên làm theo lời Bác.
- + Đạt 02 giải II hội thi viết đúng viết đẹp ngữ văn Khmer
  - + Thi KHKT tập thể đạt 01 giải nhất toàn đoàn, giải cá nhân: 01 giải nhất, 01 giải 3, 01 giải khuyến khích .
- + HKPD. Kết quả đạt 5 giải: 1 giải II môn điền kinh, 1 giải II môn cầu lông, 3 giải III môn kéo co.
- + Hội thi kể chuyện sách đạt 01 giải ba phần thi giới thiệu sách, 1 giải khuyến phần thi năng khiếu.
  - + Hội thi hoa phượng đỏ Đạt 01 giải KK.

- Cấp tỉnh:
- + Đạt 02 giải III KHKT cấp tỉnh
- + HKPD đạt 01 huy chương vàng cấp tỉnh môn võ taekwondo, 01 huy chương đồng môn bóng đá nam.
- + Đạt 01 giải B Liên hoan sổ nhật ký, đạt 1 giải đội viên tiêu biểu.
- + Đại sứ văn hóa đọc đạt 1 giải khuyến khích hạng mục “ Chia sẻ cảm nhận cuốn sách hay nhất” , thi giới thiệu sách trực tuyến đạt 2 giải : 1 giải khuyến khích, 1 giải bài dự thi có phần trình bày hay nhất.

+ Ý tưởng khởi nghiệp đạt 01 giải II

+ Cuộc thi viết Ngày sách Việt Nam đạt 01 giải khuyến khích

Đã chủ động chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa 2018; định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở được đẩy mạnh. Công tác đổi mới dạy học được nhà trường chú ý, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và dạy học được đẩy mạnh và đã mang lại hiệu quả.

Các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao triển khai đầy đủ, kết quả tốt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

**\* Nguyên nhân của những kết quả đạt được.**

- Nguyên nhân khách quan:

Trong thời gian qua luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, đúng đắn và trực tiếp của Phòng GD&ĐT, các cấp ủy, chính quyền địa phương, sự phối hợp, giúp đỡ của các tổ chức, ban ngành, đoàn thể và của Hội cha mẹ học sinh đối với sự nghiệp giáo dục.

- Nguyên nhân chủ quan: Trường đã xây dựng được tập thể sư phạm đoàn kết, thống nhất, đồng sức, đồng lòng vì sự phát triển chung của nhà trường. Vai trò Lãnh đạo, chỉ đạo của Lãnh đạo nhà trường, người đứng đầu đơn vị trong nhà trường đã được phát huy và càng ngày càng khẳng định một cách rõ nét. Về cơ bản đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên tận tụy, tâm huyết với nghề, được đào tạo một cách bài bản; trình độ chuyên môn, tay nghề khá vững vàng; có khả năng tiếp cận với công cuộc đổi mới. Học sinh phần đa chăm ngoan, có ý thức, biết vượt lên hoàn cảnh để tu dưỡng, rèn luyện và phấn đấu.

### **III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ**

Một số còn ngại đổi mới phương pháp, còn bị động và chưa hiểu đúng về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch bài dạy (giáo án) theo hướng phát triển năng lực theo Công văn 5512 của Bộ GD&ĐT. Một bộ phận giáo viên nghiên cứu, tiếp cận chương trình tổng thể và môn học còn hạn chế

Một số phụ huynh chưa quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của con em mình, đặc biệt vẫn còn phụ huynh giao việc giáo dục con em cho nhà trường vì vậy làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

Một số phụ huynh đi làm ăn xa bỏ con cho ông bà nên việc phối hợp với PHHS hết sức khó khăn. Bên cạnh đó còn có phụ huynh không phối hợp với nhà trường nên vẫn còn hiện tượng học sinh bỏ học ( 01 HS).

**\* Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.**

- Nguyên nhân khách quan:

+ Việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy của một số đồng chí giáo viên còn hạn chế;

+ Giáo viên có năng lực bồi dưỡng HGS chưa có nhiều kinh nghiệm. Vì vậy một số môn chưa có giải hoặc giải cao trong các kì thi.

+ Chất lượng giải đạt trong các cuộc thi còn khiêm tốn, chưa có nhiều giải cao.  
+ Đời sống của nhân dân ở địa phương còn khó khăn nên công tác huy động, xã hội hóa xây dựng cơ sở vật chất trong giáo dục còn khó khăn. Một bộ phận giáo viên, nhân viên thu nhập còn thấp, hoàn cảnh kinh tế còn khó khăn. Thiếu giáo viên âm nhạc dài trong năm học cũng ảnh hưởng tới sự quản lí, dạy học tại nhà trường.

- *Nguyên nhân chủ quan:*

Một bộ phận học sinh còn chưa chăm chỉ học tập, một số cha mẹ học sinh thiếu sự quan tâm con cái. Một bộ phận giáo viên, nhân viên ý thức tự học, tự nâng cao trình độ còn chùng mực.

#### **IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

- Phải quán triệt và vận dụng sáng tạo các chủ trương, đường lối đặc biệt là bám vào nhiệm vụ năm học để đề ra những chỉ tiêu xây dựng kế hoạch hành động một cách sát đúng kịp thời, phù hợp với đặc điểm của đơn vị.

- Quá trình lãnh đạo và chỉ đạo phải biết gắn chặt lý luận và thực tiễn, chủ trương với hành động. Tổ chức thực hiện phải năng động và sáng tạo, lựa chọn thời cơ và tranh thủ sự giúp đỡ của cấp trên.

- Phát huy trách nhiệm tập thể, đề cao trách nhiệm cá nhân từ đó phân công trách nhiệm một cách cụ thể và khoa học. Tăng cường đốc thúc và kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, công tác dạy của thầy và học của trò.

- Xây dựng khối đoàn kết nội bộ tạo nên sức mạnh tổng hợp để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

- Biết khai thác và huy động nội lực, biết khơi dậy và phát huy truyền thống văn hoá của địa phương để nâng cao ý thức học tập và tạo được phong trào thi đua 2 tốt trong nhà trường.

- Trong tất cả các hoạt động chỗ nào có sự chỉ đạo, quản lý tốt thì chất lượng của hoạt động đó được nâng lên rõ rệt. Trong công tác quản lý nếu đi sâu, đi sát, có nhiều biện pháp mạnh mẽ hơn thì phong trào sẽ chuyển biến tích cực hơn.

- Tổ nào có nhiều cá nhân nhiệt tình, tâm huyết với nghề thì ở đó thu hái được kết quả cao hơn.

#### **B. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Điều kiện cơ sở vật chất (*phòng học, phòng thí nghiệm, thực hành, phòng thiết bị, thư viện, phòng chức năng, khu nội trú, bếp ăn...*)**

Cơ sở vật chất cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông. Tổng số phòng học hiện có 10 phòng học kiên cố, 6 phòng học bộ môn (Phòng Tin học, phòng Ngoại ngữ, phòng Vật lý- công nghệ, phòng Hóa- sinh, phòng AN-MT); Cơ bản đủ để tổ chức cho học sinh học 6 buổi/tuần. Tất cả các phòng học đã được xây dựng, tu sửa khang trang, đầy đủ màn hình Tivi nên đảm bảo cho việc dạy và học của nhà trường. Có đủ diện tích sân chơi, bãi tập để tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh.

Tổng số phòng hành chính-quản trị, khối phòng phục vụ học tập: 10 phòng, trong đó: Hiệu trưởng: 01; Phó hiệu trưởng- phòng tổ CM : 01; Văn thư- kế toán: 01; Văn phòng: 01; Y tế: 01, Thư viện: 01, Thiết bị: 01; phòng Truyền thống- công đoàn : 01 ; phòng đoàn - Đội: 01 ; Phòng họp trực tuyến: 01.

Về thiết bị dạy học: Cơ bản đảm bảo đủ theo quy định, đủ tiêu chuẩn xếp loại Tốt. Nhìn chung bảo đảm yêu cầu tối thiểu về CSVC, TBDH phục vụ hoạt động dạy học và quản lý đơn vị. Trong 5 năm tiếp cần 1 nhà vệ sinh HS; 01 nhà thi đấu đa năng;

Các thiết bị dạy học hiện đại mặc dù đã được trang bị hàng năm nhưng vẫn còn thiếu.

Một số thiết bị dạy học đã bị hư hỏng do quá cũ (khối 8, khối 9); diện tích phòng học nhỏ nên khó đảm bảo cho việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

## 2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

Tổng số CBGVNV: 33 người, trong đó CBQL là 02; Giáo viên dạy lớp 26; Tổng phụ trách đội 01, nhân viên là 04 (Nhân viên hợp đồng theo NĐ 111: 02). Đảng viên: 23; nữ: 13, dân tộc: 01.

Tình hình biên chế của trường: Thiếu 01 biên chế giáo viên dạy Âm nhạc và 01 giáo viên dạy HĐTNHN.

- Số giáo viên chưa đạt chuẩn: 02. Lý do: 01 người đến tuổi nghỉ hưu, 01 người đang trong thời gian học nâng chuẩn.

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 2.1gv/lớp.

- Về chất lượng: Cán bộ quản lý, đội ngũ giáo viên đều đạt chuẩn nghiệp vụ sư phạm trở lên 100% nên có năng lực công tác, giảng dạy có chất lượng. Hàng năm được bồi dưỡng, học tập thường xuyên, đề nâng cao nghiệp vụ chuyên môn. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đoàn kết, cộng đồng trách nhiệm, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường được kiện toàn sớm, tạo điều kiện cho nhà trường phát triển mạnh mẽ.

Các hoạt động dạy học trong nhà trường được tổ chức đa dạng, linh hoạt, phù hợp tình hình nhà trường và địa phương.

Công nghệ thông tin phát triển tạo thuận lợi cho GV nhà trường khai thác và vận dụng vào dạy học góp phần nâng cao chất lượng dạy học của nhà trường.

Trường có Chi bộ sinh hoạt độc lập với 23 đảng viên. Trong đó có 13 nữ, dân tộc 01 và 0 nữ dân tộc.

- Tổ chuyên môn: 4 tổ chuyên môn được chia theo môn học.

+ Tổ Văn- Anh văn.

+ Tổ Toán- Tin học.

+ Tổ KHTN- công nghệ,

+ Tổ Lịch sử & Địa lí- GDCD- GDTC- Nghệ thuật.

## 3. Số lượng học sinh, số lớp

- Tỷ lệ huy động:

+ Tỷ lệ học sinh HTCTTH vào lớp 6: 130/130 hs. Tỷ lệ: 100%

+ Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường: 510/513 hs. Tỷ lệ: 99.4 %

- Tổng số học sinh/lớp: 440hs/14lớp (bình quân 31,4 hs/lớp). So với năm học trước: tăng 02 lớp, tăng 48 học sinh. Cụ thể:

Học sinh đầu năm học	Tổng số	Chia ra			
		Khối 6: 4 lớp	Khối 7: 4 lớp	Khối 8: 3 lớp	Khối 9: 3 lớp
<b>Tổng số học sinh</b>	<b>440</b>	127	131	100	82
Trong TS: + Nữ	<b>200</b>	55	59	41	44
+ Dân tộc	<b>190</b>	56	63	34	37
+ Nữ dân tộc	<b>93</b>	25	33	11	24

- Thuận lợi:

Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Cầu Ngang; Đảng ủy, chính quyền và nhân dân xã Mỹ Hòa và Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

Chất lượng giáo dục đại trà của nhà trường trong những năm qua luôn ổn định; chất lượng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu ngày một được nâng cao; các phong trào của nhà trường được thực hiện tốt vì vậy tạo được niềm tin đối cho phụ huynh khi cho con em theo học tại trường.

- Đội ngũ CB, GV trẻ, nhiệt tình, nghiệp vụ chuyên môn vững vàng.

- Chính quyền địa phương luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường. Đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông (ATGT), các hoạt động ngoại khóa - trải nghiệm...

- Khó khăn:

Đa số học sinh các lớp là con em nông dân, đời sống kinh tế gia đình còn khó khăn nên việc đầu tư cho con em học hành còn hạn chế, một bộ phận phụ huynh còn tư tưởng trông chờ ỷ lại, thường xuyên đi làm ăn xa để con ở nhà cho ông bà nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa hiệu quả.

Một số giáo viên được đào tạo đơn môn, việc tự học, tự rèn của một số giáo viên chưa được đầu tư, chưa sáng tạo trong công việc, đổi mới phương pháp dạy học chưa rõ nét.

## **C. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2024-2025**

### **I. Các nhiệm vụ trọng tâm**

- Năm học 2024 - 2025 là năm học đánh dấu kết thúc nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhất là Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ Trà Vinh lần thứ XI, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và các Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025, các Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết của Đảng tiến tới Đại hội Đảng các cấp. Đây cũng là năm học Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được triển khai ở tất cả các lớp từ lớp 1 đến lớp 12. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các quan điểm, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, ngành Giáo dục thực hiện chủ đề năm học 2024 - 2025 là: “Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”.

- Quán triệt, triển khai thực hiện kịp thời Luật Giáo dục, các Nghị quyết, Chỉ thị, kết luận của Đảng, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, của Bộ Giáo dục và Đào tạo về giáo dục và đào tạo cùng với phương châm hành động “*Kỷ cương, liêm chính, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả, về đích*”;

- Tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh, nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh;

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh phù hợp với các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh;

- Sau khi học xong cấp THCS học sinh có đủ phẩm chất và năng lực quy định tại chương trình giáo dục bậc học, học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

- Phân đầu giữ vững trường THCS Mỹ Hòa đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, KĐCLGD mức độ 2, tiếp tục thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030. **Thực hiện sứ mệnh nhà trường “ giáo dục học sinh trở thành những công dân tốt, phát triển toàn diện về năng lực và phẩm chất, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa địa phương và đất nước”**. Từng bước xây dựng môi trường giáo dục chuyên nghiệp, chất lượng, cảnh quang trường học xanh – sạch - đẹp, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của cấp THCS huyện Cầu Ngang.

- Tiếp tục thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành giáo dục, triển khai và thực hiện tốt các quy chế trong trường học, thực hiện tốt văn hóa ứng xử, nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, Giáo dục lòng ghép tư tưởng, đạo đức, phong cách chủ tịch Hồ Chí Minh, chất lượng dạy học môn Tiếng Anh, Giáo dục STEM.

- Tăng cường giáo dục đạo đức, pháp luật, kỹ năng sống, các hoạt động ngoài giờ, đảm bảo an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng, chống xâm hại và bạo lực học đường. Đặc biệt chú trọng làm tốt phong trào giáo viên giỏi, học sinh năng khiếu, GD STEM, phong trào văn hóa đọc, hoạt động ngoài giờ lên lớp, phân đầu trường đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, nề nếp, kỉ cương, chất lượng để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, phẩm chất, khả năng sáng tạo của bản thân, biết ứng xử văn hóa, giao tiếp văn minh lịch sự và thích ứng với sự phát triển của xã hội để trở thành công dân tốt.

## **II. Các nhiệm vụ cụ thể**

### **1. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện:**

#### **1.1. Thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục:**

- Ngày tựu trường: 26/8/2024 - 31/8/2024.
- Ngày khai giảng: 5/9/2024.



- Học kỳ 1: Từ 9/9/2024 đến 11/01/2025.  
Kiểm tra giữa kỳ 1: từ 04/11/2024 đến 15/11/2024.  
Kiểm tra cuối kỳ 1: từ 06/01/2025 đến 10/01/2025.
- Học kỳ 2: Từ 13/01/2025 đến 30/05/2025.  
Nghỉ tết Âm lịch: từ 20/01/2025 đến 31/01/2025  
Kiểm tra giữa kỳ 2: từ 24/03/2025 đến 04/04/2025  
Kiểm tra cuối kỳ 2: từ 19/5/2025 đến 23/5/2025  
Xét tốt nghiệp THCS trước ngày 30/6/2025
- Kế thúc năm học: 30/5/2024

## **1.2. Giáo dục đạo đức lối sống:**

- Tổ chức tốt giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong suốt năm học, tăng cường công tác tư vấn tâm lí học đường.

- Thường xuyên coi trọng giáo dục đạo đức tư tưởng chính trị, an toàn giao thông, an toàn trường học, giáo dục thể chất, môi trường, tích cực phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tệ nạn ma túy... trong học sinh bằng nhiều hình thức.

-Thực **hiện tích hợp nội dung giáo dục bảo vệ môi trường**(GDBVMT): Tiếp tục thực hiện tích hợp chủ yếu các môn học: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân, Vật lí, Sinh học và Công nghệ. Tích hợp GDBVMT bằng cách lồng ghép nội dung GDBVMT phù hợp với chủ đề bài học. Việc tích hợp làm cho bài học sinh động, hấp dẫn, gắn với thực tiễn. PPDH các bài tích hợp GDBVMT phải phát huy tối đa tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo cho học sinh.

## **1.3. Chất lượng văn hoá:**

### **1.3.1. Chỉ đạo dạy học:**

- Thực hiện đổi mới giáo dục phổ thông ở toàn cấp học.
- Thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục theo Thông tư 22/ TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT.
- Phần đầu đạt tối thiểu:  
+ Kết quả rèn luyện của học sinh: Mức Tốt và Khá từ 80% trở lên.  
+ Đánh giá kết quả học tập: Mức Tốt và Khá từ 35% trở lên.

### **1.3.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi:**

- Coi trọng công tác phát hiện và bồi dưỡng HSG có tiềm năng trong quá trình giảng dạy của GV.

- Khuyến khích các đội HSG tham gia các cuộc thi do các cấp tổ chức, tham mưu chính quyền đảm bảo các chế độ cho GV và học sinh tham gia.

\* Dự kiến thời gian bồi dưỡng đội ngũ mũi nhọn cho HS, từ tháng 10.2024; thời gian tham gia thi HSG văn hoá cấp huyện vào tháng 01.2024; các cuộc thi khác tùy tình hình thực tế để thực hiện

### **1.3.3. Phụ đạo học sinh yếu, kém - Công tác Dạy thêm học thêm:**

- Tiến hành phân tích chất lượng học sinh và lấy kết quả bài kiểm tra chất lượng giữa kỳ I để phân loại học sinh yếu, kém và lập kế hoạch phụ đạo.

- Tiến hành quy trình tổ chức dạy thêm và học thêm trong Nhà trường đúng quy định hiện hành. Xây dựng bộ hồ sơ quản lí và chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên tham gia phụ đạo, dạy thêm học thêm xây dựng bộ hồ sơ dạy học theo qui định.

- BGH tăng cường công tác quản lí chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm.

### **1.3.4. Ôn luyện lớp 9 thi vào lớp 10:**

- Thực hiện tốt công tác ôn tập lớp 9 để nâng cao chất lượng học tập của học sinh nhằm nâng cao tỉ lệ tốt nghiệp THCS và tỉ lệ tuyển sinh lớp 10 theo chỉ tiêu đã đề ra. Thời gian dự kiến ngay từ đầu năm học (16/09/2024).

- Môn luyện: Văn 2 tiết/tuần, Toán 2 tiết/tuần, Tiếng Anh 2 tiết/tuần.
- BGH phân công GVCN, GVBM phù hợp phụ trách công tác dạy và học lớp 9, nhằm đảm bảo chất lượng đầu ra.

### **1.3.5. Tổ chức kiểm tra lại, xét lên lớp, ở lại:**

- Tổ chức ôn tập cho học sinh kịp thời.
- Thực hiện nghiêm túc, khách quan, đúng Quy chế.
- Thực hiện theo chương trình và đề kiểm tra của trường đề ra.

### **1.3.6. Công tác thi đua trong chuyên môn**

Thực hiện đổi mới công tác dự giờ học tập, thanh kiểm tra, hội thi GVDG, thực hiện chuyên đề tiết dạy sáng tạo, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học (theo kế hoạch riêng).

### **1.3.7. Thực hiện đổi mới công tác dự giờ thao giảng, thực hiện chuyên đề tiết dạy sáng tạo, chuyên đề Stem, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học (theo kế hoạch riêng).**

#### **a. Chỉ đạo đổi mới PPDH:**

- Luôn chú trọng đến công tác bồi dưỡng đội ngũ, tạo điều kiện cho giáo viên được đi học và tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

- Tập trung chỉ đạo giảng dạy theo hướng nghiên cứu bài học, chú trọng hoạt động học tập của HS Thực hiện đổi mới PPDH.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thường xuyên tổ chức dự giờ thăm lớp theo kế hoạch trao đổi, rút kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau nhằm giúp nhau trong việc tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

- Tổ chức cho giáo viên tham gia các đợt BDTX, sinh hoạt chuyên môn cụm nghiêm túc, có chất lượng.

- Thực hiện linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức dạy học

**-Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học:** tất cả giáo viên thực hiện tốt theo sự chỉ đạo của các cấp về soạn giảng **theo hướng phát triển năng lực học sinh**; Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học triệt để hơn, sâu rộng hơn đến từng cán bộ quản lý, giáo viên trung học theo tinh thần công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. **Giáo viên bộ môn dần dần đổi mới kiểm tra đánh giá: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip,...).**

**-Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học:** Đổi mới phương pháp dạy học thông qua công tác bồi dưỡng, dự giờ thăm lớp của giáo viên; sử dụng các phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng, sử dụng bản đồ tư duy trong dạy học ; tổ chức dự giờ, đánh giá qua hội thi giáo viên giỏi các cấp. Đổi mới việc sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng trao đổi, thảo luận về các chủ đề, nội dung giảng dạy, rút kinh nghiệm, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc gặp phải khi giảng dạy.... Tăng cường hoạt động của các tổ bộ môn.

- Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra,

tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1567/SGDĐT-TrHTX ngày 22/8/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn.

- Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

**-Tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học sinh:** Khi tổ chức dạy học dựa trên chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS. Giáo viên chủ động thiết kế bài giảng khoa học, sắp xếp hợp lý hoạt động của giáo viên và học sinh; thiết kế hệ thống câu hỏi hợp lý, tập trung vào trọng tâm, tránh nặng nề quá tải (nhất là đối với bài dài, bài khó, nhiều kiến thức mới); bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng sáng tạo kiến thức đã học, tránh thiên về ghi nhớ máy móc không nắm vững bản chất; Giáo viên sử dụng hợp lý sách giáo khoa khi giảng bài trên lớp, tránh tình trạng yêu cầu học sinh ghi chép quá nhiều, dạy học thuần túy theo lối "đọc, chiếu-chép"; chú trọng phát huy tính tích cực, hứng thú trong học tập của học sinh và vai trò chủ đạo của giáo viên trong tổ chức quá trình dạy học.

**-Giáo viên sử dụng ngôn ngữ chuẩn xác:** Trong giảng dạy giáo viên cần sáng tạo, linh hoạt, sinh động, dễ hiểu, tác phong thân thiện, khuyến khích, động viên học sinh học tập; chú trọng tổ chức hợp lý cho học sinh làm việc cá nhân và theo nhóm; rèn luyện kỹ năng tự học, tạo điều kiện cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo.

**-Tăng cường sử dụng hợp lý công nghệ thông tin** trong các bài giảng; khai thác tối đa hiệu năng các thiết bị dạy học, phương tiện nghe nhìn, phòng học bộ môn; coi trọng thực hành, thí nghiệm trong giờ chính khóa; bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho học sinh theo chuẩn kiến thức và kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông; chú trọng liên hệ thực tế trong giảng dạy phù hợp với nội dung từng bài học.

**-Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa** theo nội dung của phong trào “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” nhằm đảm bảo tính linh hoạt về hình thức dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá, rèn luyện kỹ năng sống và kỹ năng hoạt động xã hội cho học sinh.

*b. Chỉ đạo đổi mới kiểm tra đánh giá:*

- Giáo viên ra đề sát đúng với trình độ của học sinh, đánh giá khách quan; kết hợp giữa kiểm tra đánh giá với hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập của mình.

- Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Đối với bài kiểm tra định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số thực hiện theo Công văn số 1481/SGDĐT-TrHTX ngày 09/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn cấu trúc đề kiểm tra đánh giá định kì THCS.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

Đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học.

Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Bộ phận chuyên môn cần chỉ đạo các Tổ CM xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tiếp theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông theo đúng quy định Thông tư 22/ TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT);

Khuyến khích các giáo viên xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tiếp đúng quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

\* Đối với một số môn học, hoạt động giáo dục cần lưu ý:

Đối với một môn học, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá nhiều lần, trong đó chọn một số lần kiểm tra, đánh giá phù hợp với tiến trình dạy học theo kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, ghi kết quả đánh giá vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh

(theo lớp học) để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học theo quy định như sau:

a) Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét (không bao gồm cụm chuyên đề học tập): mỗi học kì chọn 02 (hai) lần.

b) Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số (không bao gồm cụm chuyên đề học tập), chọn số điểm đánh giá thường xuyên (sau đây viết tắt là ĐĐG<sub>tx</sub>) trong mỗi học kì như sau:

- Môn học có 35 tiết/năm học: 02 ĐĐG<sub>tx</sub>.
- Môn học có trên 35 tiết/năm học đến 70 tiết/năm học: 03 ĐĐG<sub>tx</sub>.
- Môn học có trên 70 tiết/năm học: 04 ĐĐG<sub>tx</sub>.

c) Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

d) Môn Khoa học tự nhiên bao gồm 03 phân môn Vật lý, Hóa học và Sinh học bao gồm: 140 tiết/năm học, dạy trong 35 tuần, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 03 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 03 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

e) Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

f) Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương: giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Hiệu trưởng giao cho một giáo viên trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định

- Riêng môn Tiếng Anh phải thực hiện theo các văn bản đặc thù bộ môn:

+ Đối với chương trình tiếng Anh hệ 10 năm: đề kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ theo Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH (kèm theo định dạng đề thi đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông tại các Quyết định số 1477/QĐ-BGDĐT ngày 10 tháng 5 năm 2016).

### **Tổ chức và tham gia các Cuộc thi, Hội thi, Kỳ thi các cấp**

+ Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cơ sở giáo dục phổ thông. Phối hợp với Công đoàn phát động trong toàn trường, vận động giáo viên tham gia, lồng vào nội dung thi đua khen thưởng.

\* Các kì thi, cuộc thi, hội thi cấp tỉnh:

- Tham gia thi GVG tỉnh.
- Thi Học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9.
- Thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp THCS.
- Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

- Tổ chức cuộc thi sáng tạo khởi nghiệp dành cho học sinh trung học cấp trường để tham gia các cấp.
- Thi tuyên truyền giới thiệu sách trực tuyến, đại sứ văn hóa đọc,
- Tham gia thi MTCT cấp tỉnh
- Tham gia thi KHKT
- \* Các cuộc thi cấp huyện:
  - Tham gia thi KHKT
  - Kiểm tra chất lượng HSG các môn văn hóa, Thi MTCT cấp huyện
  - Giải TDTT cấp huyện,
  - Thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi...
  - Thi sáng tạo khởi nghiệp dành cho học sinh trung học,
  - Về cuộc thi giải toán, giải toán bằng tiếng Anh, thi Tiếng Anh qua mạng internet; Nhà trường khuyến khích các em và hướng dẫn học sinh tham gia thi Olympic Tiếng Anh trên internet, Giải toán qua mạng internet các cấp nhằm nâng cao kiến thức và kỹ năng bộ môn. Khuyến khích tham gia các cuộc thi, hội thi mang tính tự nguyện do Bộ GD&ĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức.

- + Hội thi trung bày ĐDDH.
- + Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi, thư viện giỏi.
- + Các kỳ thi học sinh giỏi lớp 9.
- + Cuộc thi “Khoa học kỹ thuật”.
- + Cuộc thi giải Toán trên máy tính cầm tay.
- + Cuộc thi “Tin học trẻ không chuyên”.
- + Cuộc thi “Sổ nhật ký đội viên”.
- + Hội Thi “Tiếng hát hoa phượng đỏ”.
- + Hội thi “Sắc màu tuổi thơ”.
- + Hội thi “Tuyên truyền, kể chuyện sách”.
- + Hội thi Nghi thức đội.
- + Hội thi Hội khỏe phù đổng.
- + Hội thi Violimpic Toán, KHTN, Toán tiếng Anh, ioe.

Ngoài ra tham gia các Hội thi, cuộc thi khác khi có phát động phong trào trong năm học.

(Lịch thi các cấp cụ thể theo kế hoạch riêng của Sở giáo dục và Phòng giáo dục).

## **II. Công tác kiểm tra, thanh tra:**

- Thực hiện kiểm tra chuyên đề, kiểm tra toàn diện giáo viên trong từng học kì theo kế hoạch của Hiệu trưởng.
- Chỉ đạo các tổ trưởng chuyên môn chú ý đến việc tư vấn thúc đẩy qua công tác kiểm tra, thanh tra giáo viên trong tổ.
- Kiểm tra chặt chẽ công tác kiểm tra của tổ trưởng, tổ phó trong các tổ chuyên môn để có nhận xét, điều chỉnh nhằm nâng cao hiệu quả của thanh tra, kiểm tra trong nội bộ tổ chuyên môn.
- Tăng cường kiểm tra tình hình dạy học của các môn Toán, Ngữ văn, Anh văn để chỉ đạo kịp thời việc đổi mới PPDH và nâng cao chất lượng dạy học nhằm thực hiện sự chỉ đạo thanh tra có trọng tâm, trọng điểm của Phòng GD-ĐT.
- Trong công tác kiểm tra đánh giá thực chất và thúc đẩy đội ngũ đổi mới phương pháp dạy học có hiệu quả.

## **III. Các chỉ tiêu phấn đấu trong năm học**

### **a. Danh hiệu thi đua**

- \* Chỉ tiêu về tập thể và đội ngũ GV

- Xếp loại cuối năm theo Chuẩn Nghề nghiệp CBQL, GV: Tốt: 28/28(100%)
- Lao động Tiên tiến: 100%
- Chiến sĩ thi đua: Từ 5- 6 người;
- \* Xếp loại cán bộ viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP và Hướng dẫn Sở Nội vụ: Xuất sắc: 4- 5 người (15%), HHTNV: 26-25 người (85%), HTNV: 0
- + Nhà trường đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến
- + Liên đội vững mạnh
- + Công Đoàn đạt vững mạnh, xuất sắc
- + Đơn vị văn hóa cấp huyện
- \* Chỉ tiêu cá nhân cán bộ giáo viên:**
- + Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 03
- + Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen: 02.
- + Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 04 đồng chí.
- + Lao động Tiên tiến: 32 đồng chí.
- + Hoàn thành nhiệm vụ: Không
- + 100% giáo viên có đủ hồ sơ theo quy định, trong đó 90% xếp loại khá tốt.
- + 100% giáo viên biết sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong dạy học.

**b. Chỉ tiêu chất lượng giáo dục của học sinh:**

**Chỉ tiêu chất lượng hai mặt giáo dục**

\* Chỉ tiêu các môn thi tuyển sinh lớp 10 , TN THPT

Bộ môn	Tổng số HS	Dưới 2,0 điểm		2,0-3,4 điểm		3,5-4,9 điểm		5,0-6,4 điểm		6,5-6,9 điểm		7,0-7,9 điểm		8,0-8,9 điểm		9,0-9,9 điểm		10,0 điểm		TB trở lên	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	S	T	S	TL	SL	TL
Toán	82	0	0	2	2,4	35	42,7	17	20,7	12	14,6	9	11	5	6,2	2	2,4	0	0	45	54,9
Văn	82	3	3,7	4	4,9	25	30,4	30	36,6	11	13,4	5	6,1	3	3,7	1	1,2			50	60,1
Anh văn	82			2	2,4	39	47,6	15	18,3	11	13,4	9	11	3	3,7	2	2,4	1	1,2	41	50

\*Chỉ tiêu kết quả học tập

Lớp	Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
6	127	13	10.2	40	31.5	61	48.0	8	6.3
7	131	13	9.9	41	31.3	67	51.1	10	7.6
8	100	42	42.0	23	23.0	60	60.0	7	7.0
9	82	8	9.8	20	24.4	54	65.9	0	0.0
TC	440	74	16.8	120	27.3	250	56.8	28	6.4

\* Chỉ tiêu kết quả rèn luyện





	440					440	100		
GDP	440					440	100		
HĐTN	440					440	100		

+ Tốt nghiệp THCS: 98% trở lên; 100% học sinh cuối cấp được tư vấn giáo dục hướng nghiệp, tỉ lệ học sinh sau tốt nghiệp THCS thi đỗ vào các trường THPT trên địa bàn huyện đạt tỉ lệ trên 75%, 25% còn lại tham gia học các trường đào tạo nghề.

+ Có 10% trên tổng số HS dự thi đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp thành phố, cấp tỉnh, các cuộc thi khác do cấp trên tổ chức.

- Duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

- HSG cấp trường: 25 HS trở lên

- HS giỏi cấp huyện: 8 HS trở lên

- HS giỏi cấp Tỉnh: 01 HS trở lên

- Danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ: 45% trở lên

- Duy trì sĩ số: 99% trở lên

- Tỉ lệ chuyên cần: 99% trở lên

- TN THCS: 98,1% trở lên

- Trúng tuyển vào THPT: 75% trở lên;

+ Có 10% trên tổng số HS dự thi đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp thành phố, cấp tỉnh, các cuộc thi khác do cấp trên tổ chức.

#### **c. Phổ cập giáo dục THCS-Tuyển sinh lớp 6**

- Học sinh độ tuổi 11-14 đạt trên 80% và học sinh độ tuổi 15-18 có bằng tốt nghiệp THCS đạt từ 86% trở lên.

- Học sinh có đủ điều kiện tuyển sinh vào lớp 6 đạt 100%.

#### **d. Học sinh giỏi các cấp**

- Cấp huyện 2 giải.

- Cấp tỉnh 1 giải.

- Các Hội thi, Cuộc thi đều đạt giải khuyến khích.

#### **e. Giáo viên giỏi các cấp**

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường 22 giáo viên.

- Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh 05 giáo viên.

### **III. Biện pháp thực hiện:**

#### **1. Đối với công tác quản lí:**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn trong năm học cụ thể và triển khai đến tận các tổ chuyên môn, giáo viên để thực hiện.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc kế hoạch và nội dung chương trình dạy học theo phân phối chương trình khung.

- Chỉ đạo cải tiến phương pháp dạy học đổi mới, tích hợp GDBVMT theo từng bộ môn.

- Coi trọng công tác kiểm tra, kiểm định chất lượng dạy học của từng bộ môn.

- Tổ chức phụ đạo các lớp học sinh yếu kém ở các khối 6,7,8,9 (3 môn văn, toán, tiếng Anh).

+ Xây dựng kế hoạch phụ đạo, ôn tập lớp 9 và lịch dạy: theo từng tuần, tháng.

+ Hàng tháng theo dõi diễn biến chất lượng của HS để có biện pháp chỉ đạo tiếp nối.

Đối với học sinh giỏi:

+ Thường xuyên theo dõi tình hình học tập của học sinh lớp 9 đang được bồi dưỡng tại THCS Mỹ Hòa đồng thời quan tâm và tạo điều kiện cho các em trong quá trình học tập.

+ Tổ chức cho học sinh khối 6, 7, 8, 9 tự tham gia luyện thi giải Toán, Lý, Anh qua mạng, nhà trường sẽ tổ chức thi cấp trường, giới thiệu PGD đăng kí thi cấp huyện.

- Quan tâm đến bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, những đ/c GV đăng kí chiến sĩ thi đua, GVĐG.

- Có kế hoạch tu sửa phòng máy vi tính, trang cấp thêm máy tính mới nhằm đáp ứng tốt cho việc dạy tin học.

## 2. Công tác bồi dưỡng đội ngũ:

- Coi trọng công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, nhân viên thư viện và phụ trách TBDH.

- Tham gia bồi dưỡng thường xuyên đúng quy định.

- Nâng cao trình độ CM- NV, Tin học, ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu dạy học.

- Có kế hoạch bố trí dạy thay hợp lí để tạo điều kiện cho những đ/c đăng kí đi học nâng cao trình độ Tiếng Anh, Thạc sỹ, quản lý...

- Đẩy mạnh cải tiến PPDH theo đặc trưng của từng bộ môn.

- Nhân viên thư viện, phụ trách TBDH cần cải tiến phương pháp quản lí và làm việc khoa học; có kế hoạch mua sắm tài liệu tham khảo bồi dưỡng học sinh giỏi, nghiên cứu các chuyên đề... để đáp ứng kịp thời yêu cầu đổi mới PPDH và nâng cao chất lượng dạy học, bồi dưỡng HSG.

- Các tổ chuyên môn:

+ Xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu phấn đấu chất lượng cụ thể cho từng bộ môn để BGH kí duyệt.

+ Chỉ đạo GVBM và GVCN phối hợp để phân loại cụ thể đối tượng học sinh yếu, kém/môn/lớp để thành lập các lớp phù đạo học sinh yếu, kèm theo kế hoạch của nhà trường (thực hiện dạy từ 01/10/2024).

Trên là kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học: 2024 – 2025 của trường THCS Mỹ Hòa./.

**Nơi nhận:**

- Hiệu trưởng (b/c);

- P. Hiệu trưởng (để chỉ đạo);

- Các tổ ch.môn, GV (thực hiện);

- Lưu: CM, VT.

**P.HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Thị Loan Phương**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN HÀNG THÁNG**  
**NĂM HỌC 2024-2025**

<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung công tác</b>
<b>Tháng 8/2024</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tham dự các lớp học chính trị, chuyên môn.</li><li>- Ổn định nhân sự, phân công chuyên môn chuẩn bị năm học.</li></ul>
<b>Tháng 9/2024</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Khai giảng năm học mới.</li><li>- Dự Hội nghị Tổng kết thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp trung học cơ sở năm học 2023-2024 và triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp trung học cơ sở năm học 2024 – 2025 của SGD-PGD;</li><li>- Xây dựng các kế hoạch thực hiện phương hướng, nhiệm vụ năm học.</li><li>- Duyệt kế hoạch giáo dục cá nhân</li><li>- Tham gia họp tổng kết bộ môn.</li><li>- Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp</li><li>- Triển khai các văn bản về chuyên môn, các Hội thi, cuộc thi: Hội thi giáo viên dạy giỏi, Giải toán trên máy tính cầm tay; Cuộc thi KHKT các cấp.</li><li>- Tham dự Tổng kết hoạt động năm học 2023- 2024, triển khai Kế hoạch hoạt động các bộ môn năm học 2024 - 2025 do Sở GDĐT Trà Vinh tổ chức.</li><li>- Tham gia dự thi giải Toán, KHTN, Toán tiếng anh, ioe vòng tự luyện năm học 2024-2025;</li></ul>
<b>Tháng 10/2024</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ năm 2024-2025.</li><li>- Xây dựng các kế hoạch chuyên đề</li><li>- Chỉ đạo cập nhật hồ sơ thư viện</li><li>- Tiếp đoàn Kiểm tra của huyện v/v tiến độ thực hiện công tác phổ cập giáo dục THCS</li><li>- Tham gia tập huấn đại trà, bồi dưỡng giáo viên THCS thực hiện chương trình GDPT 2018.</li><li>- Tham gia Hội thảo chuyên môn cấp huyện định hướng phát triển năng lực học sinh.</li></ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng kế hoạch ôn thi tuyển sinh vào lớp 10</li> <li>- Tham gia dự thi giải Toán, KHTN, Toán tiếng anh, ioe vòng tự luyện năm học 2024-2025;</li> </ul>
<b>Tháng 11/2024</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng đại trà, nâng cao hiệu quả phong trào mũi nhọn.</li> <li>- Công tác đổi mới phương pháp dạy học.</li> <li>- Kiểm tra giữa kỳ 1, phân tích chất lượng giữa học kỳ 1</li> <li>- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Tiếp tục cập nhật hồ sơ thư viện</li> <li>- Tiếp tục dự tập huấn bồi dưỡng giáo viên THCS thực hiện chương trình GDPT 2018.</li> <li>- Tiến hành ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 theo kế hoạch.</li> <li>- Tham gia dự thi giải Toán, KHTN, Toán tiếng anh, ioe vòng tự luyện năm học 2024-2025;</li> </ul>
<b>Tháng 12/2024</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì nề nếp dạy-học.</li> <li>- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Tăng cường cập nhật hồ sơ thư viện</li> <li>- Kiểm tra tiến độ thực hiện chương trình giảng dạy bộ môn</li> <li>- Tham gia chuyên đề chuyên môn cấp huyện.</li> <li>- Tổ chức ôn tập HKI</li> <li>- Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp</li> <li>- Tiếp đoàn kiểm tra Sở GDĐT Trà Vinh kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGDTHCS</li> <li>- Tham dự Cuộc thi KHKT cấp huyện</li> <li>- Tham dự hội thi Đồ dùng dạy học tự làm cấp huyện</li> <li>- Cập nhật hồ sơ kiểm định chất lượng, trường chuẩn quốc gia</li> <li>- Tiến hành ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 theo kế hoạch.</li> <li>- Tham gia dự thi giải Toán, KHTN, Toán tiếng anh, ioe vòng cấp trường năm học 2024-2025;</li> </ul>
<b>Tháng 01/2025</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục triển khai công tác phụ đạo, bồi dưỡng HSG</li> <li>- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Tiếp tục cập nhật hồ sơ thư viện đạt chuẩn.</li> <li>- Tổ chức kiểm tra và chấm bài kiểm tra cuối kỳ 1, đánh giá, phân tích chất lượng học sinh cuối kỳ 1</li> <li>- Hoàn thành học bạ học kì I, sơ kết công tác chuyên môn học kì I</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân công chuyên môn, TKB học kì II</li> <li>- Hoàn thành CSDL trên hệ thống</li> <li>- Tham gia Cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học cơ sở cấp tỉnh.</li> <li>- Tham gia hội thi Đồ dùng dạy học tự làm cấp tỉnh</li> <li>- Tham gia dự thi giải Toán, Lý, Hoá, Sinh trên máy tính cầm tay vòng huyện năm học 2024-2025;</li> <li>- Bắt đầu học kỳ 2: 10/01/2025.</li> <li>- Cập nhật hồ sơ kiểm định chất lượng, trường chuẩn quốc gia</li> <li>- Tiến hành ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 theo kế hoạch.</li> <li>- Tham gia dự thi giải Toán, KHTN, Toán tiếng anh, ioe vòng cấp huyện năm học 2024-2025;</li> </ul>
<p><b>Tháng 02/2025</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục triển khai công tác phụ đạo, bồi dưỡng HSG</li> <li>- Các tổ chuyên môn triển khai các chuyên đề dạy học</li> <li>- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.</li> <li>- Tham gia Hội thảo chuyên môn theo cụm;</li> <li>- Tham gia Cuộc thi giải Toán trên máy tính cầm tay vòng tỉnh năm học 2024-2025;</li> <li>- Tiếp tục cập nhật hồ sơ kiểm định chất lượng, trường chuẩn quốc gia</li> <li>- Tiến hành ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 theo kế hoạch.</li> <li>- Tham gia dự thi giải Toán, KHTN, Toán tiếng anh, ioe vòng cấp huyện năm học 2024-2025;</li> </ul>
<p><b>Tháng 3/2025</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị việc chọn lựa SGK lớp 9 và các điều kiện thực hiện thay sách lớp 8 theo CTGDPT 2018.</li> <li>- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.</li> <li>- Kiểm tra giữa kì II</li> <li>- Phối hợp Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường xuyên tổ chức tư vấn hướng nghiệp và phân luồng học sinh THCS.</li> <li>- Tổ chức Hội thi đố vui để học và các hoạt động TDTT khác mừng ngày sinh nhật Đoàn 26/3</li> <li>- Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9</li> <li>- Tiếp tục phụ đạo học sinh yếu 6, 7, 8, 9</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các tổ chuyên môn triển khai các chuyên đề dạy học, thực hiện giáo dục STEM</li> <li>- Tổ chức hoạt động trải nghiệm: Tổ chức Các trò chơi dân gian</li> <li>- Hội giảng các môn học chào mừng ngày thành lập Đoàn TNCSHCM 26/3;</li> <li>- Thi học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện năm 2025.</li> <li>- Tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh</li> <li>- Tiến hành ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 theo kế hoạch.</li> <li>- Cập nhật hồ sơ kiểm định chất lượng, trường chuẩn quốc gia</li> <li>- Tham gia dự thi giải Toán, KHTN, Toán tiếng anh, ioe vòng cấp tỉnh năm học 2024-2025;</li> </ul>
<b>Tháng 4/2025</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch</li> <li>- Tổ chức hoạt động trải nghiệm</li> <li>- Tiếp tục phụ đạo học sinh yếu theo lịch</li> <li>- Kiểm tra việc dạy thêm, học thêm của giáo viên</li> <li>- Tham gia thi học sinh giỏi vòng tỉnh lớp 9 năm học 2024 - 2025.</li> <li>- Tiến hành ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 theo kế hoạch.</li> <li>- Tham gia dự thi giải Toán, KHTN, Toán tiếng anh, ioe vòng cấp quốc gia năm học 2024-2025;</li> </ul>
<b>Tháng 5/2024</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát việc thực hiện chương trình đảm bảo đúng tiến độ</li> <li>- Tổ chức ôn tập và Kiểm tra cuối kì II</li> <li>Tổ chức thi thử các môn thi tuyển sinh vào lớp 10.</li> <li>- Chỉ đạo kiểm tra HK II từ khối 6 đến khối theo biên chế năm học 2024-2025.</li> <li>- Tổng kết năm học 2024-2025.</li> <li>- Hoàn thành đánh giá xếp loại học sinh và vào sổ điểm kịp thời</li> <li>- Tổng kết công tác chuyên môn năm học, hoàn thành các báo cáo và biểu mẫu thống kê chuyên môn nộp về phòng GD và ĐT</li> <li>- Tổ chức ôn tập HS lớp 9 chuẩn bị kì thi tuyển sinh lớp 10 THPT</li> <li>- Kiểm tra hồ sơ, giáo án giáo viên và các tổ chuyên môn.</li> <li>- Xét công nhận tốt nghiệp THCS (Hội đồng xét của Trường)</li> <li>- Thực hiện chỉ đạo của SGDĐT, Phòng GDĐT chuẩn bị việc chọn</li> </ul>

	<p>lựa SGK lớp 8 và các điều kiện thực hiện thay sách lớp 8 theo CTGDPT 2018.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia cuộc thi học sinh với ý tưởng khởi nghiệp cấp huyện.</li> <li>- Cập nhật hồ sơ kiểm định chất lượng, trường chuẩn quốc gia</li> </ul>
<b>Tháng 6/2024</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia thi Tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024 - 2025 và tham coi thi và chấm thi;</li> <li>- Xét công nhận tốt nghiệp THCS chính thức tại PGD</li> <li>- Tổ chức tập huấn cho CBQL, GV chương trình, nội dung SGK lớp 9 CTGDPT 2018 thực hiện trong năm học 2025-2026.</li> </ul>
<b>Tháng 7/2024</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xét tuyển sinh vào lớp 6</li> <li>- Tham gia kỳ thi TN. THPT 2024 (coi thi).</li> <li>- Tham gia cuộc thi học sinh với ý tưởng khởi nghiệp cấp tỉnh.</li> </ul>

